

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 57, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1082/2021/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Nguyễn Việt T**, sinh năm 1992, địa chỉ: aa đường K, Phường b, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và Bà **Vũ Nguyên Phương A**, sinh năm 1992, địa chỉ: cc đường T, Phường z, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các biên bản tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T cùng khai không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T phải chịu.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 83/2016 ngày 05/8/2016 do Ủy ban nhân dân Phường b, quận Bình Thạnh cho bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

- *Về con chung*: Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T cùng khai không có con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về lệ phí*: Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0089946 ngày 08 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Bà Vũ Nguyên Phương A và ông Nguyễn Việt T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- UBND Phường b, quận Bình Thạnh,;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Vũ Thị Ngọc Yến

